

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ASA

Hà Nội, Ngày 10 tháng 07 năm 2019



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần ASA
- Giấy CNĐKKD : Giấy CN ĐKKD số **0500471991** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 23 tháng 11 năm 2007, thay đổi lần thứ 19 ngày 10 tháng 06 năm 2019.
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 100.000.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)
- Địa chỉ : Ấp Kim Ngưu, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên
- Số điện thoại : 024 63275775
- Website : www.asacorp.com.vn
- Mã cổ phiếu : ASA
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần ASA được thành lập ngày 23 tháng 11 năm 2011 với vốn điều lệ là 16 tỷ đồng. Trong năm 2011, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 16 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng. Cuối năm 2011, Công ty được Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết và đăng ký ngày giao dịch đầu tiên vào ngày 12/03/2012.

Ngày 15/04/2013, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng với hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 16/05/2013, Công ty được niêm yết bổ sung 7 triệu cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Ngày 12/01/2018, Công ty thay đổi tên từ Công ty cổ phần liên doanh SANA WMT thành Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng ASA.

Ngày 10/06/2019, Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng ASA chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần ASA.

Sau hơn 12 năm hoạt động, Công ty đã trải qua các bước phát triển cũng như suy thoái theo thời gian. Đến nay, Công ty đã dần trở lại ổn định với các lĩnh vực kinh doanh mới và có định hướng phát triển rõ ràng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh:

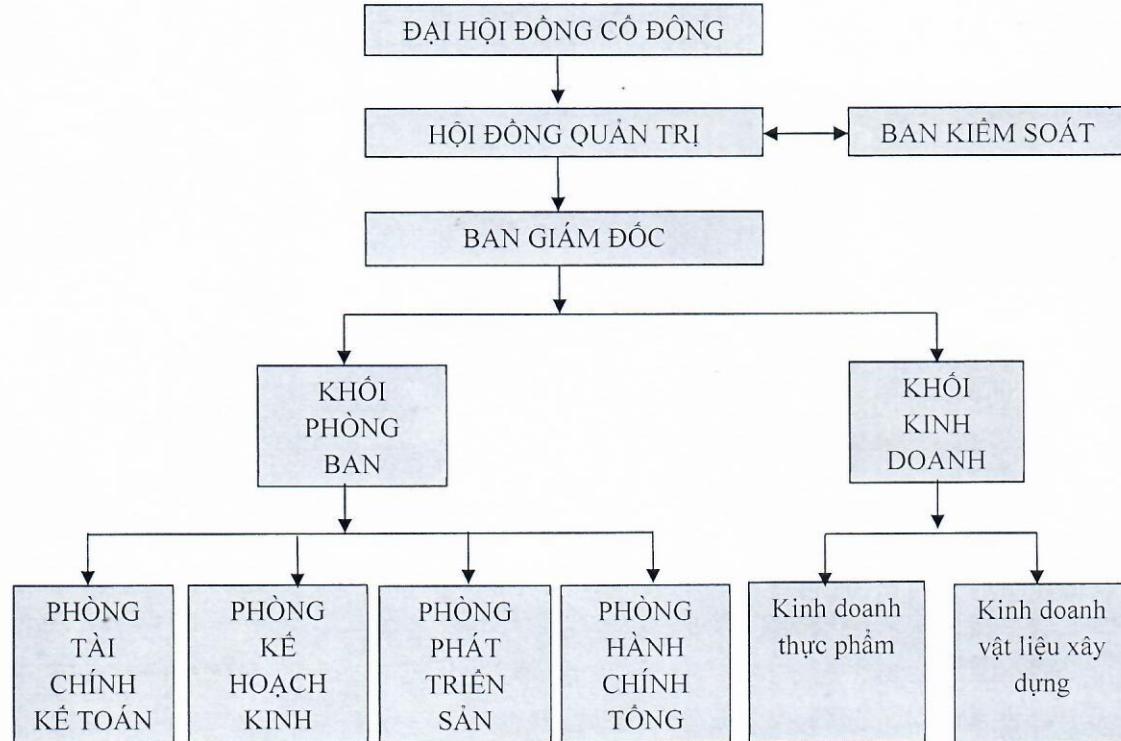
- Kinh doanh thực phẩm đông lạnh, thực phẩm có nguồn gốc từ việc nhập khẩu, chế biến thực phẩm đông lạnh.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng
- Đầu tư tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản.

b. Địa bàn kinh doanh:

- Hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện rộng khắp từ Đông Bắc Bộ đến Bắc Trung bộ

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Mở rộng rộng thị phần cung ứng thực phẩm đông lạnh thô và thực phẩm đông lạnh chế biến, đầu tư phát triển và nâng cao cơ sở hạ tầng theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa, áp dụng kĩ thuật tự động hóa một phần trong quá trình chế biến.
- Luôn coi trọng quyền lợi của khách hàng, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm và coi đây là sự tồn tại và phát triển của công ty.
- Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

❖ Sản xuất kinh doanh:

- Tập trung mọi nguồn lực đầu tư phát triển và mở rộng ngành dịch vụ cung ứng thực phẩm theo hướng công nghiệp hiện đại, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng, tiến tới mở rộng thị phần và địa bàn hoạt động
- Tiếp tục duy trì một cách có hiệu quả các mảng hoạt động sản xuất kinh doanh còn lại nhằm tận dụng những lợi thế sẵn có về nguồn khách hàng và uy tín trên thị trường, góp phần nâng cao doanh thu của Công ty.
- Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo công ty cũng nghiên cứu thêm những ngành nghề mới có khả năng sinh lời cao, dựa trên tình hình thay đổi của thị trường, những lợi thế về nguồn lực và những cơ hội mới trên thị trường, ví dụ như kinh doanh bất động sản, kinh doanh vật liệu xây dựng.
- Lựa chọn đối tác phù hợp để hợp tác phát triển mở rộng thị trường các tỉnh miền Trung, thậm chí trong các tỉnh miền Nam nhằm đưa Công ty trở thành Công ty hàng đầu trong lĩnh vực cung ứng thực phẩm đông lạnh đã qua chế biến ở Việt Nam. Đồng thời tích cực tìm kiếm thị trường đầu ra, đảm bảo nguồn thu cho hoạt động sản xuất kinh doanh ngắn và dài hạn.

❖ Tình hình tài chính:

- Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.
- Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn với chi phí thấp.

– Sử dụng vốn linh hoạt và tiết kiệm, thường xuyên theo dõi và kiểm soát các nguồn vốn, cân đối với chi phí nhằm phân phối vốn một cách hợp lý nhất, tránh lãng phí nguồn lực, có kế hoạch duy trì và đảm bảo lượng vốn lưu động để kịp thời cung cấp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh tùy theo hoàn cảnh của thị trường và đặc thù của ngành nghề kinh doanh, giúp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tính toán và trích lập các quỹ dự phòng rủi ro.

❖ Công tác đời sống CBCNV:

- Tham gia đầy đủ chế độ chính sách với Người lao động.
- Cải thiện điều kiện làm việc, nơi ăn ở của CBCNV.
- Duy trì chế độ khuyến khích nhân viên kinh doanh giỏi, doanh số cao và quan hệ khách hàng tốt.
- Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ thể thao quần chúng tạo ra cuộc sống tinh thần sôi động, sống lành mạnh, tích cực tham gia các phong trào với địa phương hiệu quả.
- Duy trì và phát huy đẩy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội. Mục tiêu tăng trưởng của công ty về doanh thu và lợi nhuận trong các năm từ 2010- 2020 phấn đấu mức tăng trưởng bình quân hàng năm từ 10% trở lên.

c) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Mở rộng thị phần nhằm tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động tại các địa phương, các thị trường mà công ty hoạt động.
- Chú ý đến các vấn đề môi trường trong quá trình sản xuất, tiết kiệm các yếu tố đầu vào như điện, gas, nước,... nhằm giảm chi phí trong quá trình sản xuất, và góp phần bảo vệ môi trường.
- Luôn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho các sản phẩm của Công ty.

5. Các rủi ro

a. Rủi ro kinh tế

Sự ổn định và vững mạnh của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới đóng một vai trò hết sức quan trọng trong sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Kinh tế phát triển kéo theo sự gia tăng về máy móc phục vụ đầu vào trong sản xuất kinh doanh. Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua các yếu tố vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái, v.v.v... các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế, gây ra rủi ro cho các

chủ thể tham gia vào nền kinh tế. Chính vì thế, việc phân tích này giúp Công ty dự phòng mức độ tác động của các loại rủi ro này đến chiến lược tăng trưởng; đồng thời đưa ra các biện pháp hạn chế, khắc phục mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh.

❖ *Tăng trưởng kinh tế*

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Lạm phát toàn cầu những tháng đầu năm có xu hướng tăng cao hơn năm 2017 do giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu bình quân tăng mạnh. Bên cạnh đó, cảng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng giá tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm 2017, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

Theo số liệu của Tổng cục thống kê (GSO), GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%, đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%, đóng góp 42,7%.

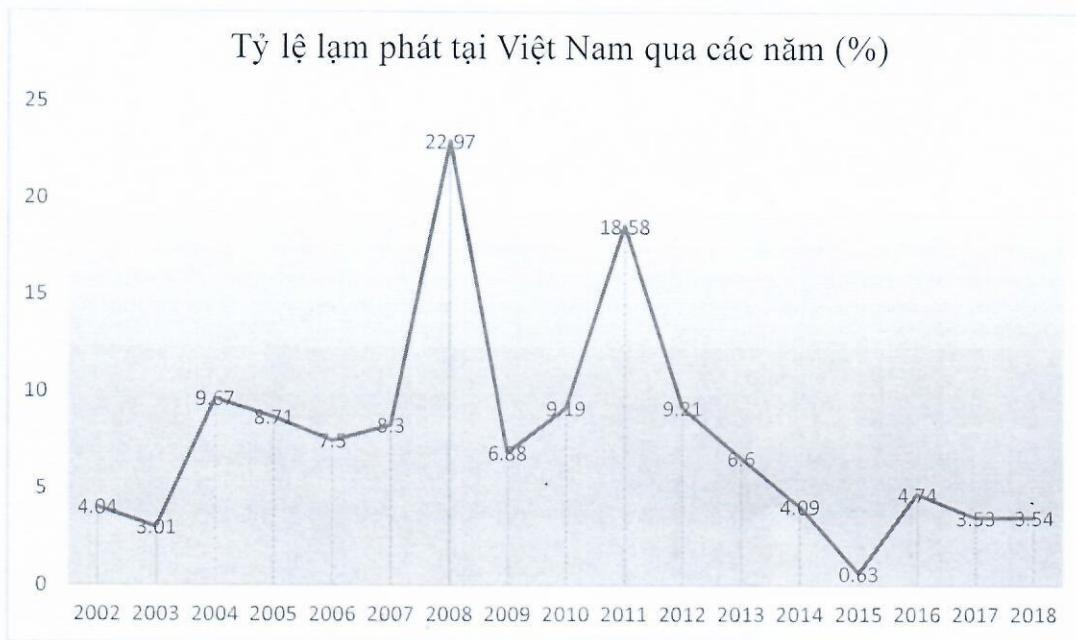
Nền kinh tế ổn định và tăng trưởng sẽ thúc đẩy và làm gia tăng nhu cầu xã hội. Trong bối cảnh kinh tế tăng trưởng thì nhu cầu về các sản phẩm hàng hóa ngày càng tăng.

❖ *Lạm phát*

Lạm phát là yếu tố vĩ mô có thể tác động đến mọi chủ thể trong nền kinh tế, ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng. Lạm phát tăng cao hoặc siêu lạm phát sẽ khiến giá nguyên vật liệu đầu vào và đầu ra biến động không ngừng, gây ra sự ổn định giả tạo của quá trình sản xuất và ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính của các doanh nghiệp. Ngược lại, nếu lạm phát quá thấp (1,84% năm 2014) kéo dài cộng thêm thâm hụt ngân sách liên tiếp có thể làm cho tăng trưởng kinh tế phục hồi chậm, thậm chí dễ dẫn đến trì trệ, tiêu thụ sản phẩm gấp khó khăn rất dễ dẫn

tới suy thoái kinh tế.

Chỉ số lạm phát của Việt Nam trong năm 2018 nằm trong khả năng dự báo và dự kiến năm 2018 sẽ kiểm soát được CPI theo mục tiêu Quốc hội đề ra. Cụ thể, lạm phát cơ bản năm 2018 sẽ duy trì trong tầm kiểm soát, ở mức 1,44% - 1,5%, CPI năm 2018 sẽ ở mức 3,71% - 3,97%. Nhóm mặt hàng như xăng, dầu, gas, thực phẩm... tác động mạnh mẽ nhất đến chỉ số CPI, tuy nhiên vẫn trong tầm kiểm soát. Mặt hàng này có thể tăng giá do giá thành phẩm thế giới đang tăng. Để giữ ổn định giá xăng dầu, đại diện Bộ Công thương cho rằng có thể can thiệp thông qua trích Quỹ Bình ổn giá. Tuy nhiên, số dư quỹ đến thời điểm 30/8 hiện còn 3.100 tỷ đồng, do đó cần phải cân nhắc hơn trong quá trình điều hành.



Để đối phó với rủi ro lạm phát, Công ty luôn tăng cường hoạt động kiểm soát, quản lý biến động giá cả của các yếu tố đầu vào để kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý linh hoạt nhằm tối thiểu hóa chi phí.

❖ Lãi suất

Bên cạnh lạm phát, lãi suất có ý nghĩa quan trọng tác động tăng trưởng kinh tế mà Công ty phải luôn theo dõi và cập nhật thường xuyên để hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp. Đa số doanh nghiệp đều sử dụng vốn vay từ ngân hàng để bổ sung cho hoạt động kinh doanh. Lãi suất cho vay hình thành nên chi phí vốn và là chi phí đầu vào của quá trình sản xuất kinh doanh; có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Nếu lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại tăng sẽ khiến cho chi

phí đầu vào và giá thành sản phẩm tăng lên, khiến lợi nhuận và khả năng cạnh tranh suy giảm, dẫn đến thua lỗ và thậm chí phá sản. Khi đó, các doanh nghiệp sẽ có xu hướng cắt giảm và thu hẹp quy mô hoạt động. Trong khi đó, cắt giảm lãi suất sẽ là động lực cho doanh nghiệp giảm chi phí và giá thành, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Hơn thế, lãi suất thấp là động lực cho các doanh nghiệp mở rộng đầu tư và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, kích thích tăng trưởng kinh tế vĩ mô.

Sự biến động về lãi suất có ảnh hưởng lớn đến các doanh nghiệp. Lãi suất giảm sẽ làm giảm chi phí vay nợ để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, điều đó tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện tại Công ty cần một lượng vốn lớn đầu tư cho dây chuyền, máy móc. Trong khi đó, vốn chủ sở hữu của Công ty chưa đủ để đáp ứng, đòi hỏi công ty luôn chủ động và nỗ lực trong việc tìm kiếm nguồn vốn tài trợ cho dự án. Ngoài nguồn Vốn chủ sở hữu, Công ty phải huy động vốn bằng cách vay nợ, đặc biệt trong giai đoạn tới, khi nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty càng lớn, công ty sẽ cần một lượng vốn lớn để phục vụ nhu cầu. Do đó, Công ty sẽ luôn phải chịu một áp lực khá lớn về tài chính, đặc biệt là về lãi suất. Trường hợp lãi suất tín dụng gia tăng sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

b. Rủi ro luật pháp

Văn bản pháp lý cao nhất điều chỉnh các hoạt động của một doanh nghiệp nói chung là Luật Doanh nghiệp, bên cạnh đó đối với các Doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất còn phải tuân thủ một số văn bản luật như Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006 và Luật Bảo vệ môi trường 2014. Hơn nữa, sau khi cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết tập trung tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Công ty phải tuân thủ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, hiện nay hệ thống các văn bản dưới Luật còn đang trong giai đoạn hoàn thiện, một số văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Đầu tư, Luật Thuế Thu nhập cá nhân,... hiện đang còn thiếu tính đồng bộ và nhất quán. Do hành lang pháp lý và hệ thống pháp luật đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc nắm bắt và thực thi của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn.

Chính vì vậy, để hạn chế tối đa rủi ro về pháp luật, Công ty luôn chú trọng cập nhật hệ thống pháp luật; nghiên cứu, phân tích và dự báo về sự thay đổi của pháp luật; đồng thời

phối hợp với phòng Nhân sự triển khai tập huấn, phò biến kiến thức pháp luật có cán bộ công nhân viên và cổ đông của Công ty. Ngoài ra, Công ty còn tham khảo và sử dụng dịch vụ tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

c. *Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty*

Định hướng của Công ty là phát triển hoạt động kinh doanh thực phẩm chế biến cho tiêu dùng trong nước . Vì vậy, việc đảm bảo chất lượng dịch vụ, chất lượng của mỗi sản , đảm bảo vệ sinh ăn toàn thực phẩm là rất quan trọng. Một số rủi ro đặc thù của Công ty như : rủi ro từ thiên tai, dịch bệnh ảnh hưởng tới nguồn cung ứng lương thực – thực phẩm, rủi ro từ việc thay đổi tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, và rủi ro gián đoạn trong quá trình sản xuất. Bên cạnh đó, trong thời gian gần đây, Công ty cũng bước đầu có những bước tiến lĩnh vực xây dựng và kinh doanh bất động sản, nên những rủi ro về sự thay đổi trong xu hướng, nhu cầu về nhà ở, đất đai, biến động của thị trường bất động sản hay của thị trường nguyên vật liệu,... sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả hoạt động của Công ty.

❖ Rủi ro từ thị trường

Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung vào mảng kinh doanh thực phẩm và chế biến thực phẩm tiêu dùng và xuất khẩu. Việc không đa dạng hóa hoạt động sản xuất kinh doanh có thể tạo rủi ro cho Công ty trong trường hợp ngành này gặp khó khăn. Trong trường hợp này, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ bị xáo trộn. Để khắc phục điều này, Ban lãnh đạo doanh nghiệp đã có những bước tiến vào lĩnh vực mới, kinh doanh bất động sản và nhà ở. Tuy nhiên, vì là một lĩnh vực mới, cho nên Doanh nghiệp còn thiếu kinh nghiệm trong việc ứng biến với những biến đổi của thị trường bất động sản.

Bên cạnh đó, lĩnh vực hoạt động của Công ty được đánh giá là một trong những ngành công nghiệp giàu tiềm năng, với những công ty, tập đoàn lớn cả trong và ngoài nước, với tiềm lực mạnh về vốn và các nguồn lực khác. ASA mới chỉ là một doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực hoạt động này, do đó, việc phải cạnh tranh cả về giá cả cũng như chất lượng sản phẩm, trong một môi trường cạnh tranh gay gắt, là vô cùng khó khăn, và chưa đựng nhiều rủi ro. Chính vì thế, giá cả thị trường thường xuyên thay đổi, sẽ tác động rất lớn tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro từ dịch bệnh, thiên tai

Những rủi ro này ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động cung ứng thực phẩm. Các nguyên liệu

đầu vào của Doanh nghiệp là các sản phẩm nông nghiệp sạch, chính vì vậy, các yếu tố về thiên tai và dịch bệnh có ảnh hưởng lớn tới nguồn nguyên liệu của công ty. Hiện nay, để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã áp dụng chính sách đa dạng hóa nguồn nguyên liệu đầu vào, nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất diễn ra xuyên suốt, đồng thời đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Mặc dù, Công ty đã thuê nhiều chuyên gia đánh giá về vị trí địa lý khí hậu nhằm lựa chọn địa điểm tốt nhất, giảm thiểu tối đa rủi ro về thiên tai, để xây dựng các công trình nhà ở của mình, tuy nhiên, một khi rủi ro này xảy ra, nó sẽ ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động kinh doanh của Công ty gây thiệt hại nặng cho Doanh nghiệp. Bên cạnh đó, dịch bệnh và thiên tai cản trở các hoạt động du lịch, giảm lượng khách trong nước và quốc tế tới thăm Hà Nội, ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh nhà hàng – khách sạn của Công ty.

❖ Rủi ro từ việc thay đổi các tiêu chuẩn chất lượng, và an toàn thực phẩm

Các sản phẩm của Công ty là thực phẩm sử dụng ngay, nên việc đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm là tối quan trọng. Chính vì vậy, việc thay đổi các tiêu chuẩn quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm sẽ mang đến những sự thay đổi trong cách thức đánh giá và quản lý chất lượng sản phẩm của Công ty. Điều này ảnh hưởng không nhỏ tới quy trình, cũng như là năng suất sản xuất của Công ty. Do đó, Công ty luôn chú trọng tới việc quản trị chất lượng sản phẩm, cập nhật các thông tin về quản trị chất lượng, để phù hợp với các tiêu chuẩn quản lý chất lượng mới nhất của Việt Nam.

❖ Rủi ro từ việc gián đoạn sản xuất

Công ty cung ứng các sản phẩm liên quan tới dịch vụ ăn uống, do đó, ngoài đảm bảo về chất lượng, số lượng và thời gian cũng là 2 tiêu chí quan trọng bậc nhất của lĩnh vực kinh doanh này. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới việc gián đoạn sản xuất như: hỏng hóc máy móc, hay gián đoạn nguồn nguyên liệu do nhà cung cấp không đáp ứng đúng và đủ. Nếu việc gián đoạn sản xuất diễn ra, Công ty gặp các rủi ro lớn trong việc không đáp ứng đúng và đủ các hợp đồng, đơn hàng, gây thiệt hại nghiêm trọng và có nguy cơ mất bạn hàng. Chính vì thế, nhằm đối phó với rủi ro trên, Công ty đã chủ động tìm các nguồn nguyên liệu khác nhau, tiến hành bảo dưỡng định kỳ máy móc, và các công cụ sản xuất, nhằm đảm bảo quá trình sản xuất diễn ra một cách liên tục và đồng bộ, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của các đơn hàng.

d. Rủi ro biến động chứng khoán

Công ty là một trong những doanh nghiệp số ít trong lĩnh vực thương mại và chế biến thực phẩm tiến hành niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, do đó, sẽ gặp khá nhiều những rủi ro từ thị trường chứng khoán. Giá của một loại cổ phiếu tại từng thời điểm được xác định bởi cung cầu trên thị trường, mối quan hệ cung cầu này lại phụ thuộc vào nhiều yếu tố mang tính kinh tế lẫn tâm lý của nhà đầu tư. Khi cổ phiếu của ASA được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, việc biến động giá cổ phiếu của Công ty sẽ không chỉ phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như: tình hình thực hiện công bố thông tin, tình hình cung cầu của thị trường đối với cổ phiếu của Công ty,... Để giảm thiểu tối đa những rủi ro có thể xảy ra đối với biến động giá cổ phiếu, Công ty đã ban hành Quy trình Công bố thông tin. Công ty và các cá nhân có liên quan đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời những quy định trong Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 quy định về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Điều này sẽ giúp các nhà đầu tư tiếp cận được với những thông tin liên quan của Công ty một cách chính xác và hiệu quả, từ đó, giúp các nhà đầu tư có thể đưa ra được quyết định đầu tư đúng đắn hơn.

e. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như hỏa hoạn, chiến tranh,... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Hỏa hoạn có thể gây thiệt hại rất lớn về người và của, từ việc phá hủy một phần đến phá hủy hoàn toàn cơ sở hạ tầng, nhà xưởng máy móc, trang thiết bị của Công ty. Ngoài ra, rủi ro chiến tranh, tuy nhỏ nhưng nếu xảy ra sẽ làm ngưng trệ mọi hoạt động kinh tế - chính trị - xã hội nói chung của một đất nước, và hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2018 Công ty cổ phần ASA đạt doanh thu hơn 61,5 tỷ đồng, đạt mức lợi nhuận trước thuế là 213,3 triệu đồng, mức lợi nhuận sau thuế đạt 129,9 triệu đồng.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:



Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Mức độ hoàn thành (%)
Vốn điều lệ	Đồng	100.000.000.000	100.000.000.000	100%
Doanh thu	Đồng	120.000.000.000	61.554.619.030	51%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	9.000.000.000	129.935.311	1%
Cố tức		7%	0%	0%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Phạm Trung Kiên	Giám đốc	0	0%

Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

❖ Giám đốc - Ông Phạm Trung Kiên

Họ và tên	: Phạm Trung Kiên
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 29/10/1975
CMND	: 012526587 cấp ngày 10/4/2012 tại Ca Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Số 5 Nghách 178/10, Tây Sơn, Đống Đa Hà Nội
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2018 đến nay	Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần ASA



3/2017 đến nay 2015-2/2017	Giám đốc GD dự án	Công ty cổ phần COM AB Siae Microelettronica
Chức vụ hiện nay	:	Tổng Giám đốc
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	:	Có, GD công ty COM AB
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đói với công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Không
Lợi ích liên quan đói với công ty	:	Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	:	0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	:	Không có

❖ Kế toán trưởng – Trần Văn Hùng

Họ và tên	:	Trần Văn Hùng
Giới tính	:	Nam
Ngày sinh	:	25/3/1979
CMND	:	030079004306 ngày cấp 11/09/2017 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	P304-C17, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	:	Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
02/2019 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần ASA
1/2/2017 đến nay	Giám đốc	Công ty cổ phần Invico Việt Nam
Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng	
Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	Có, GĐ Công ty cổ phần Invico Việt Nam	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ đối với công ty	Không	
Thù lao và các khoản lợi ích khác	Không	
Lợi ích liên quan đối với công ty	Không	
Số cổ phần nắm 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0 % giữ của cá nhân		
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	Không	

b. Chính sách đối với người lao động

❖ Số lượng lao động trong công ty

Tính đến 31/12/2018 Công ty có 12 người trong đó: Biên chế chính thức 01 người; số còn lại là hợp đồng mùa vụ và thông qua các đội trưởng quản lý và tuyển dụng.

❖ Chính sách đối với người lao động

Thời gian làm việc: Đối với nhân viên hành chính văn phòng: làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 giờ, nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về công việc thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao



động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

❖ Chính sách tuyển dụng

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

❖ Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

❖ Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

❖ Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân

hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch nước ngoài khi có điều kiện, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, Tết,... Công ty luôn tổ chức đi thăm quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2018, Công ty thực hiện việc thoái vốn tại Công ty cổ phần ICT Thanh Bình và thu hồi toàn bộ khoản tiền đầu tư, đồng thời, Công ty đầu tư vào 02 hạng mục chính là Hợp tác kinh doanh xây dựng chung cư cho thuê và bổ sung vốn lưu động kinh doanh thực phẩm và vật liệu xây dựng.

Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	111.261.074.250	117.840.728.945	6%
Doanh thu thuần	71.766.226.478	61.554.619.030	-14%

Lợi nhuận sau thuế	-845.526.876	129.935.311	115%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 10.000.000 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	9.822.100	98.221.000.000	98,22
	Nhà nước	0	0	0
	Khác	9.822.100	98.221.000.000	98,22
II.	Cổ đông nước ngoài	177.900	1.779.0000.000	1,78
	Tổng cộng	100.000.000.000	100.000.000.000	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2018, Công ty cổ phần ASA không có hoạt động tăng vốn.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2018, Công ty cổ phần ASA không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty cổ phần ASA.

III. Báo cáo và đánh giá của Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Kế hoạch 2018	So sánh 2018/Kế hoạch	Năm 2017	So sánh 2018/2017
1	Doanh thu	61.554.619.030	120.000.000.000	37,87%	71.766.226.478	-14%
2	LNST	129.935.311	9.000.000.000	1%	-845.526.876	115%
3	Vốn chủ sở hữu		100.000.000	100%	100.000.000.000	100

Năm 2018, Ban Giám đốc đặt mục tiêu Doanh thu là 120 tỷ đồng. Tuy nhiên, do Công ty thay đổi lãnh đạo nhiều lần, thêm vào đó, định hướng không đúng đắn từ những lĩnh vực kinh doanh cũ đã khiến công ty gặp sa sút trong hoạt động kinh doanh dẫn đến doanh thu thuần sụt giảm, không đạt chỉ tiêu

Tuy nhiên, với những nỗ lực của Ban lãnh đạo hiện tại của Công ty, Công ty đã dần trở về hoạt động kinh doanh ổn định, định hướng phát triển rõ ràng nên lợi nhuận 2018 đã đạt gần 130 triệu đồng, tăng 115 % so với lợi nhuận -845,5 triệu đồng năm 2017

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng Tài sản của công ty đầu năm 2018 là: 111.261.074.250 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2018 là: 117.840.728.945 đồng.

Như vậy, tính cả năm 2018 tài sản công ty tăng hơn 6 tỷ đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2018 là khoảng 7,6 tỷ đồng trong đó khoảng 6,5 tỷ đồng là nợ ngắn hạn. Đến cuối năm 2018, nợ phải trả tăng lên 14,05 tỷ và phần lớn là nợ ngắn hạn.
- Trong cơ cấu nợ của công ty phần lớn là nợ ngắn hạn và không có khoản nào được tính vào nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2018 Công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý, chủ yếu thay đổi nhân sự cốt lõi nhằm giữ đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và ban lãnh đạo.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2019
1. Vốn điều lệ (VND)	100.000.000.000 đồng
2. Doanh thu (VND)	100.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế (VND)	1.200.000.000 đồng
4. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	1,2%
5. Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	1,2%

6. Cổ tức (%)	0%
---------------	----

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2018, các hoạt động của công ty diễn ra có tính gián đoạn, Công ty thay đổi lãnh đạo nhiều lần dẫn đến các hoạt động bị ngưng trệ và không nhất quán. Đến cuối năm 2018, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu ban lãnh đạo mới, tính đến nay, Công ty không có sự thay đổi nào về nhân sự chủ chốt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban giám đốc hầu hết có trình độ và kiến thức về quản trị doanh nghiệp, kiến thức kinh nghiệm trong việc điều hành doanh nghiệp, có tầm nhìn chiến lược trong hoạch định và luôn thực hiện đúng các mục tiêu đặt ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a) Hoạt động kinh doanh năm 2019

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường 2018 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và đạt mức tăng trưởng.
- Quyết liệt trong công tác quản trị, điều hành nhằm đạt kế hoạch kinh doanh năm 2019.
- Tiếp tục hỗ trợ các phòng ban trong xây dựng chiến lược, công tác quản trị và điều hành nhằm phát huy hết các tiềm năng và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

b) Đối với quản trị nội bộ

- ASA sẽ tiếp tục tăng cường công tác đào tạo xây dựng, phát triển nguồn nhân lực hỗ trợ các hoạt động của công ty.
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, công nhân và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin.
- Tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ công ty, quy định nội bộ đảm bảo tính khách quan, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị



STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Vũ Đình Hưng	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Đỗ Đình Sơn Tùng	Thành viên HĐQT	0	0
3	Chu Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	43.600	0,43

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị

❖ Ông : VŨ ĐÌNH HƯNG

Họ và tên	: Vũ Đình Hưng
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 12/11/1979
CMND	: 013650333 cấp ngày 01/06/2013 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: P901 N07, B3 Đơn Nguyên II, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần ASA
Chức vụ hiện nay	:	Chủ tịch HDQT

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức

khác

Hành vi vi phạm pháp luật

: Không

Các khoản nợ đối với công

: Không

ty

Thù lao và các khoản lợi

: Không

ích khác



Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không có

❖ Ông : CHU MINH TUẤN

Họ và tên	: Chu Minh Tuấn
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 7/10/1979
CMND	: 001079008201 cấp ngày 6/10/2015 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: 3-9B TTDH Ngoại Thương, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2018 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần ASA
2017 đến nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà nội

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Có, PTGD Công ty cổ phần Đầu tư tổng hợp Hà nội
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không



Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 43.600 cổ phần chiếm 0,43% tổng số cổ phần của Công ty
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không có

❖ ÔNG ĐỖ ĐÌNH SƠN TÙNG

Họ và tên	: Đỗ Đinh Sơn Tùng
Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: 4/11/1979
CMND	: 022079001270 cấp ngày 25/10/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Số 15, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	: Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
11/2018 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần ASA
6/2014 đến nay	Giám đốc	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư An Bình

Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác	: Có, GD Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư An Bình
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
Các khoản nợ đối với công ty	: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Không
Lợi ích liên quan đối với công ty	: Không
Số cổ phần nắm giữ của cá nhân	: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty	: Không có

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Vũ Đình Hưng	Chủ tịch	3	100%	
2	Chu Minh Tuấn	Thành viên	3	100%	
3	Đỗ Đình Sơn Tùng	Thành viên	3	100%	

2. Ban Kiểm soát

b. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Tô Loan	Trưởng BKS	0	0%
2	Trần Thúy Quỳnh	Thành viên BKS	0	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, Tháng, Quý, năm và cáo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.

- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
- Kiểm tra báo cáo tài chính của công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thường, thù lao, các khoản lợi ích

Nội dung	2017	2018
Thù lao và tiền lương của các thành viên quản lý chủ chốt (VND)	0	0

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2018, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

"Cơ sở của ý kiến ngoại trừ

- Do chúng tôi được bổ nhiệm kiểm toán sau ngày kết thúc niên độ kế toán nên chúng tôi không thể tham gia giám sát kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, hàng tồn kho, tài sản cố định tại thời điểm cuối ngày 31/12/2018, bằng các thủ tục kiểm toán thay thế khác cũng chưa thể xác định được tính chính xác của các số liệu này, do vậy số liệu trên báo cáo tài chính chúng tôi căn cứ vào số liệu trên sổ sách của đơn vị;

- Các khoản công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 chưa được đối chiếu, xác nhận. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế khác chúng tôi chưa thể xác định được tính chính xác, hiện hữu của các khoản công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2018, và tới thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này chúng tôi cũng chưa nhận được sự phản hồi về các khoản công nợ này từ phía khách hàng;
- Ngày 30/11/ 2018 đơn vị có ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Ông Trần Quốc Tuấn thực hiện dự án xây dựng nhà ở thương mại và cho thuê tại số 26, Vân Hồ 3, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và tại Phường Xuân Đỉnh, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội có tổng vốn đầu tư là 81.975.300.000 VND, trong đó đơn vị góp 40.000.000.000 VND và hưởng 50% lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của dự án. Tới thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này chưa thu thập được hồ sơ có liên quan tới tình hình thực hiện dự án này;
- Trong năm 2018, chi phí tiền lương cho nhân viên chỉ chi trả cho 01 nhân viên trong công ty và đây là hiện tượng bất thường có ảnh hưởng đến chi phí tiền lương trong năm. Chúng tôi cũng không thu thập được tài liệu liên quan khác tới tiền lương phải trả cũng như đã chi cho các đối tượng khác trong đơn vị trong năm 2018;
- Với thực tế kiểm toán viên quan sát việc thuê kho của đơn vị, chúng tôi chưa thấy chi phí thuê kho có liên quan được phản ánh vào kết quả hoạt động kinh doanh của đơn vị. Do vậy, chúng tôi thấy rằng khả năng chi phí thuê kho đơn vị chưa được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh trong năm.
- Ngày 26/6/2018 Chi cục thuế Quận Tân Phú TP.HCM có thông báo số 7524/TB-CCT về việc ngừng hoạt động và đang làm thủ tục giải thể của Chi nhánh công ty; Theo ý kiến cam kết của đơn vị, trong năm 2018 Chi nhánh công ty tại Tp.HCM không hoạt động, không phát sinh bất cứ nghiệp vụ kinh tế nào có liên quan đến báo cáo tài chính của công ty trong năm 2018; Tới thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, chúng tôi chưa nhận được hồ sơ, tài liệu nào khác có liên quan tới việc giải thể chi nhánh TP.HCM.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu trên tại đoạn “cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần ASA tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN ASA

Địa chỉ: Ấp Kim Ngưu, xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 024 63275775 Website: http://www.asacorp.com.vn/

Vấn đề khác: Chúng tôi xin lưu ý thực tế văn phòng làm việc chính của công ty được đặt tại văn phòng giao dịch công ty cổ phần ASA số 195 Đinh Công Hạt, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng tải trên website của công ty tại đường link dưới đây:

<https://drive.google.com/file/d/1laAVjYZq-oqkSSGPMedqZuLBZ3DUoCLt/view>

Xác nhận của đại diện theo pháp luật

